

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2022/HS-ST
Ngày 18 - 3 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thúy Diễm.

2. Ông Trương Hữu Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Quang Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2022/QĐXXST-HS ngày 04/3/2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **KSor H B**, sinh ngày 22/01/1985, tại tỉnh Gia Lai; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Buôn M, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Ê đê; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nay Ph (đã chết) và con bà KSor P; Chồng Y B Mlô và 03 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/10/2021 tại Buôn M, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk - Có mặt tại phiên tòa.

-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà H Đ Mlô, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Buôn M, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt

- Người phiên dịch tiếng Êđê: Ông Y Mung Niê – Đội phó đội công tác 253 xã Cư Pong, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt

-Người làm chứng: - Ông Nguyễn Như B, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn Ea K, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 5 năm 2021 trong lúc vào mạng xã hội Facebook bị cáo Ksor H B thấy có người rao bán hạt cần sa, nên H B đã đặt mua hạt giống về trồng. Sau khi mua hạt cần sa, H B đem trồng tại rẫy cà phê thuộc buôn M, xã C, huyện K. Vào ngày 13/10/2021, H B nhận được điện thoại của một người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch ở đâu) hỏi mua hoa, ngọn cần sa khô thì H B đồng ý bán để lấy tiền kiếm lời. Sau đó, H B vào rẫy hái hoa và ngọn cây cần sa đem phơi khô rồi đóng vào túi nilon để trong thùng giấy cattong. Ngày 14/10/2021, H B điều xe mô tô BKS 47F3-0509 chở thùng cattong bên trong đựng hoa và ngọn cây cần sa khô đến địa điểm hẹn tại trạm cân gần Ủy ban nhân dân xã C để bán hoa và ngọn cây cần sa khô cho người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch ở đâu). Đến khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày, khi đang đi trên đường Hồ Chi Minh trước Văn phòng Nông trường cà phê Phước An (An Thuận) thuộc xã C thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang và thu giữ 01 thùng giấy cattong, bên trong đựng 01(một) bao nylon, bên trong bao nylon đựng hoa và cây cần sa khô, có khối lượng 3,1kg. Sau đó

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại rẫy cà phê của Ksor H B, ở buôn M, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, thu giữ 172 cây cần sa đang trồng trong rẫy và tiến hành niêm phong số cây cần sa trên theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số: 1042/GĐMT – PC09 ngày 22 tháng 10 năm 2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Thảo mộc khô đựng trong 01 (một) bao nylon bên trong thùng giấy cattong được niêm phong gửi giám định có chứa chất ma túy, có khối lượng 3,1kg, loại Cần sa; 172 (một trăm bảy mươi hai) cây thảo mộc tươi đựng trong 09 (chín) bao xác rắn được niêm phong gửi giám định có chứa chất ma túy, loại: Cần sa.

Đồ vật, tài liệu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K thu giữ: 01 thùng giấy cattong bên trong có bao nylon đựng hoa và ngọn cây cần sa khô, có khối lượng 3,6 Kg; 172 (một trăm bảy mươi hai) cây thảo mộc tươi đựng trong 09 (chín) bao xác rắn đã được niêm phong; 01 (một) cân đồng hồ loại 05kg, nhãn hiệu “Nhơn Hòa” màu xanh và 01 (một) đèn sưởi nhãn hiệu “FUJIKI”; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, trong đó số IMEI 1: 357744104369741; Số IMEI 2: 357744104869740, bên trong điện thoại có một sim số 0834866779; 01(một) xe mô tô BKS 47F3-0509, nhãn hiệu DREAM, số khung 0029396, số máy 0029396.

Tại bản cáo trạng số: 05/CT-VKS ngày 20/02/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố bị cáo KSor H B về tội *Mua bán trái phép chất ma túy* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố.

Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo KSor H B phạm tội *Mua bán trái phép chất ma túy*.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo KSor H B từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 14/10/2021 đến ngày 23/10/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

-Tịch thu tiêu huỷ 2,9kg thảo mộc khô và toàn bộ gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu; 172 (Một trăm bảy mươi hai) cây thảo mộc sau khi đã trích mẫu giám định đã được niêm phong.

-Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, trong đó số IMEI 1: 357744104369741; Số IMEI 2: 357744104869740, bên trong điện thoại có một sim số 0834866779, đây là điện thoại bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội.

-Tịch thu tiêu huỷ đối với sim điện thoại số 0834866779.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã trả lại 01 mô tô BKS 47F3- 0509; 01 (một) cân đồng hồ loại 05kg, nhãn hiệu “Nhơn Hòa” màu xanh; 01 (một) đèn sưởi nhãn hiệu “FUJIKI” cho bà H Đ Mlô là mẹ chồng của bị cáo Ksor H B là chủ sở hữu.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Ksor H B thừa nhận quyết định truy tố và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất và sẽ phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh

tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

Phiên tòa vắng mặt người làm chứng, nhưng trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã lấy lời khai, thu thập chứng cứ đầy đủ nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Do ý thức coi thường pháp luật và động cơ tư lợi cá nhân, nên vào khoảng 11 giờ 50 phút ngày 14/10/2021, bị cáo Ksor H B đã có hành vi chở hoa và ngọn cây cần sa khô để bán cho người phụ nữ không biết ở đâu để kiếm lời thì Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đắk Lắk phối hợp với Công an huyện K bắt quả tang và thu giữ 01 thùng giấy cattong, bên trong đựng 01 (một) bao nylon, bên trong bao nylon đựng hoa và ngọn cây cần sa khô, có khối lượng 3,1kg và thu tại rẫy của bị cáo 172 (Một trăm bảy mươi hai) cây thảo mộc còn tươi và xe mô tô BKS 47F3-0509.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tác hại của cây cần sa đối với bản thân và toàn xã hội, bị cáo cũng nhận thức được hành vi trồng cây cần sa là vi phạm pháp luật nhưng do háms lợi cho cá nhân, coi thường pháp luật nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý một số hàng hóa của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Do vậy, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung loại tội phạm này trong toàn xã hội.

Nên Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế, hơn nữa bị cáo có ông nội Mlô Y D là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt là phù hợp.

[6] Về hình phạt: Từ những phân tích nêu trên, căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần đưa ra mức hình phạt nghiêm và áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tuyên:

-Tịch thu tiêu huỷ 2,9kg thảo mộc khô và toàn bộ gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu; 172 (Một trăm bảy mươi hai) cây thảo mộc sau khi đã trích mẫu giám định đã được niêm phong.

-Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, trong đó số IMEI 1: 357744104369741; Số IMEI 2: 357744104869740, bên trong điện thoại có một sim số 0834866779, đây là điện thoại bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội.

(Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/3/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Búk).

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã trả lại 01 mô tô BKS 47F3- 0509; 01 (một) cân đồng hồ loại 05kg, nhãn hiệu “Nhơn Hòa” màu xanh; 01 (một) đèn sưởi nhãn hiệu “FUJIKI” cho bà H Đ Mlô là mẹ chồng của bị cáo Ksor H B là chủ sở hữu. Vì việc bị cáo Ksor H B mượn xe mô tô BKS 47F3- 0509 sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội thì bà H Đ Mlô không biết.

Đối với hành vi trồng 172 cây cần sa không đủ số lượng và bị cáo KSor H Ben chưa bị xử lý hành chính về hành vi này nên không cấu thành tội trồng cây cần sa theo quy định tại Điều 247 Bộ luật hình sự, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K ra quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo KSor H B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo KSor H B phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo KSor H B: 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 14/10/2021 đến ngày 23/10/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tuyên:

-Tịch thu tiêu huỷ 2,9kg thảo mộc khô và toàn bộ gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu; 172 (Một trăm bảy mươi hai) cây thảo mộc sau khi đã trích mẫu giám định đã được niêm phong.

-Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, trong đó số IMEI 1: 357744104369741; Số IMEI 2: 357744104869740, bên trong điện thoại có một sim số 0834866779, đây là điện thoại bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội.

(Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/3/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Búk).

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã trả lại 01 mô tô BKS 47F3- 0509; 01 (một) cân đồng hồ loại 05kg (Kilôgam), nhãn hiệu “Nhơn Hòa” màu xanh; 01 (một) đèn sưởi nhãn hiệu “FUJIKI” cho bà H Đ Mlô là mẹ chồng của bị cáo KSor H B là chủ sở hữu.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường

vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo KSor H B phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án về phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng.
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk.
- VKSND huyện Krông Búk;
- Công an huyện Krông Búk;
- Nhà tạm giữ CA huyện Krông Búk;
- Chi cục THA DS huyện Krông Búk;
- Bị cáo; Lưu VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Thái Văn Hải

